

NGHỊ QUYẾT

**Về chương trình xây dựng nghị quyết Hội đồng nhân dân
thành phố Huế năm 2026 (đợt 4)**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét các Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố Huế:

1. Tờ trình số 3250/TTr-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn thành phố Huế;

2. Tờ trình số 4628/TTr-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2026 về ban hành danh mục nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Huế theo quy định chi tiết nội dung được giao tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 100/2025/TT-BTC;

3. Tờ trình số 3320/TTr-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 về đăng ký xây dựng nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về thí điểm một số chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và các đối tượng có hàng hoá vận chuyển bằng container đi, đến cảng Chân Mây tỉnh Thừa Thiên Huế;

4. Tờ trình số 3664/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026 về đăng ký xây dựng nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn thành phố Huế;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua đề nghị xây dựng nghị quyết Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Huế năm 2026 (đợt 4) như sau:

TT	Tên nghị quyết	Cơ quan trình	Thời gian trình	Cơ quan thẩm tra	Cơ sở pháp lý
1	Quy định mức chi phí chi trả trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn thành phố Huế	UBND thành phố Huế	Quý II/2026	Ban Văn hóa - Xã hội	Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 50/2024/TT-BTC ngày 17/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
2	Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Huế	UBND thành phố	Quý II/2026	Ban Văn hoá - Xã hội	Khoản 3 Điều 8 Thông tư số 100/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
3	Bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND thành phố Huế về thí điểm một số chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và các đối tượng có hàng hoá vận chuyển bằng container đi, đến cảng Chân Mây tỉnh Thừa Thiên Huế	UBND thành phố Huế	Quý II/2026	Ban Kinh tế - Ngân sách	- Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; - Kết luận số 174-KL/TU ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành uỷ.
4	Bãi bỏ Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2025 của HĐND thành phố quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn thành phố Huế	UBND thành phố Huế	Quý II/2026	Ban Kinh tế - Ngân sách	- Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; - Khoản 9 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15.

Điều 2. Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để chuẩn bị tờ trình và dự thảo nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố đúng quy trình, đảm bảo chất lượng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT, HĐ3.

**TM. THƯỜNG TRƯC HĐND
CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Tiến